

Số: 121/KH-UBND

Tây Tiền Hải, ngày 27 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số xã Tây Tiền Hải

Thực hiện Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 29/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên. Ủy ban nhân dân xã Tây Tiền Hải ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hoá đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ của xã nhằm tập trung xử lý dứt điểm đối với các điểm nghẽn về chuyển đổi số của xã và tạo chuyển biến thực chất trong 100 ngày.

Tạo bước chuyển rõ rệt trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị, điều hành và phục vụ chính quyền địa phương 2 cấp vận hành đồng bộ, thông suốt, an toàn, dựa trên dữ liệu; giảm thao tác thủ công, giảm giấy tờ, giảm thời gian và chi phí cho cơ quan, cán bộ, người dân, doanh nghiệp.

Thiết lập kỷ luật, nguyên tắc thống nhất trong quản trị dữ liệu, hạ tầng, nền tảng số và bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu; khắc phục đầu tư phân tán, cát cứ dữ liệu, trùng lặp hệ thống và tình trạng nguồn lực đã bố trí nhưng triển khai, giải ngân chậm.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện theo nguyên tắc “Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”. Người đứng đầu đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng và sản phẩm đầu ra và kết quả thực hiện.

Nhiệm vụ chỉ được xác nhận hoàn thành khi có sản phẩm đáp ứng đầy đủ yêu cầu, tiêu chí được giao và có minh chứng kiểm chứng được. Đối với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng và dịch vụ số, sản phẩm phải vận hành được, có dữ liệu, có người sử dụng thực tế và bước đầu phát huy hiệu quả; không xác nhận hoàn thành đối với sản phẩm còn là dự thảo, chưa được ban hành, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc chưa đưa vào sử dụng, trừ trường hợp sản phẩm được giao là hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

Triển khai đồng bộ giữa phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan; ưu tiên dùng chung, tích hợp, chia sẻ, tái sử dụng; không đầu tư mới hệ thống, phần mềm, cơ sở dữ liệu trùng chức năng khi đã có nền tảng dùng chung đáp ứng yêu cầu.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và chủ quyền dữ liệu ngay từ khâu tổ chức thực hiện.

Cập nhật tiến độ hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (tại địa chỉ theodoing.dcs.vn); trong đó nêu rõ các nhiệm vụ chậm tiến độ, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp khắc phục.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xử lý các điểm nghẽn thuộc các nhóm: thể chế; hạ tầng số; dữ liệu số; nền tảng số; dịch vụ công trực tuyến; kinh tế số; xã hội số; nguồn nhân lực; tài chính, đầu tư và giải ngân; kỷ luật thực thi và tuân thủ.

2. Đối tượng thực hiện

Các phòng, ban, ngành, Công an, Trại Y tế, các trường học, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Tây Tiền Hải.

3. Thời gian

Thực hiện trong 100 ngày làm việc, từ ngày 30/7 đến hết ngày 30/11/2026.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhóm nhiệm vụ về Thể chế, chỉ đạo, điều hành

- Rà soát thực tiễn triển khai chuyển đổi số và giải quyết TTHC tại xã; tổng hợp, lập danh mục các khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật chưa thống nhất, chồng chéo hoặc chưa phù hợp.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai kịp thời các văn bản của Trung ương, tỉnh về chuyển đổi số, dữ liệu và công dân số.

2. Nhóm nhiệm vụ về Hạ tầng số

- Rà soát, các điểm lùm sóng tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo, y tế công lập.

- Hoàn thiện nâng cấp mạng nội bộ (LAN) đạt tiêu chuẩn ATTT cấp độ 2; rà soát, mua sắm bổ sung máy tính đảm bảo hoạt động của cán bộ công chức trên môi trường mạng.

- Rà soát, thống kê nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, máy tính, phần mềm... ưu tiên phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

3. Nhóm nhiệm vụ về Dữ liệu số

- Rà soát, cập nhật và chuẩn hóa danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý ở cấp xã, bảo đảm thống nhất cấu trúc, mã hóa, trường thông tin theo khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu và từ điển dữ liệu do tỉnh ban hành, phù hợp Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 và Khung kiến trúc tổng thể mới khi được ban hành.

- Tập trung số hóa, tạo lập, cập nhật và làm sạch dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu ưu tiên: Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; Cơ sở dữ liệu đất đai; Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo; Hệ thống thông tin Quản lý giáo dục (CSDL ngành); Nền tảng học bạ số; Cơ sở dữ liệu về khám chữa bệnh (bệnh án điện tử); CSDL nền tảng sức khỏe điện tử; Hệ thống thông tin sức khỏe bà mẹ và trẻ em/sức khỏe sinh sản; phối hợp cơ quan chuyên ngành để cập nhật, đối soát và đồng bộ dữ liệu lên các

hệ thống, cơ sở dữ liệu và nền tảng dùng chung do tỉnh và ngành quản lý.

- Chuẩn hóa, đối soát và làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm đúng, đủ, sạch, sống theo yêu cầu của các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp cung cấp, cập nhật và đồng bộ dữ liệu phục vụ việc hoàn thiện các cơ sở dữ liệu theo chỉ đạo của Chính phủ, bộ, ngành và cơ quan chủ quản.

4. Nhóm nhiệm vụ về Nền tảng số

- Phối hợp với cơ quan Công an và các cơ quan liên quan trong triển khai, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và Cổng Dịch vụ công, bảo đảm kết nối, khai thác hiệu quả các nền tảng dùng chung hoạt động thông suốt, ổn định; thực hiện công khai, minh bạch tiến độ và kết quả giải quyết TTHC, tăng cường theo dõi, đánh giá chất lượng phục vụ và trải nghiệm người dân, gắn với trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong quá trình giải quyết.

- Triển khai việc đăng nhập một lần qua VNeID trong sử dụng các hệ thống thông tin, dịch vụ công tại địa phương theo hướng dẫn của cấp trên; phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh, bảo đảm việc kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống đủ điều kiện được thực hiện đồng bộ, thống nhất.

5. Nhóm nhiệm vụ về Dịch vụ công trực tuyến

- Nâng cao kết quả theo Bộ chỉ số 766/QĐ-TTg: số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu, xử lý đúng hạn; phấn đấu cải thiện thứ hạng của xã trên bảng xếp hạng hằng tháng.

- Rà soát các TTHC thuộc danh mục 80 TTHC có phát sinh tại xã theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh; tổ chức triển khai tái cấu trúc quy trình thực hiện tại xã (tiếp nhận, số hóa, luân chuyển, xử lý, trả kết quả), đồng thời cập nhật quy trình điện tử, biểu mẫu, hướng dẫn hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo phân quyền và quy trình dùng chung do cấp trên cấu hình.

6. Nhóm nhiệm vụ về Kinh tế số

Phối hợp cơ quan chuyên ngành và các đơn vị liên quan trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ rà soát, thống kê các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất trên địa bàn tham gia hoạt động thương mại điện tử; tuyên truyền, hướng dẫn người dân và hộ kinh doanh nhận biết, phòng tránh hàng giả, gian lận thương mại trên môi trường số; kịp thời phát hiện, phản ánh và phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền.

7. Nhóm nhiệm vụ về Xã hội số

- Triển khai chuẩn dữ liệu học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số, mã định danh người học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; sẵn sàng đăng ký tham gia thí điểm xác thực trên VneID.

- Triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên VNeID tại 100% cơ sở khám, chữa bệnh; chuẩn hóa, liên thông dữ liệu khám chữa bệnh, bảo hiểm.

8. Nhóm nhiệm vụ về Nguồn nhân lực

- Cử cán bộ tham mưu, chuyên trách, vận hành hệ thống, giải quyết TTHC tham gia đào tạo về dữ liệu, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo trên Nền tảng Bình dân

học vụ số; có kiểm tra kết quả đầu ra.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

9. Nhóm nhiệm vụ về Tài chính giải ngân

Khẩn trương, nghiêm túc thực hiện giải ngân vốn đã giao năm 2026 để tránh việc tồn đọng vốn đã giao trong khi hạ tầng, trang thiết bị, dữ liệu còn hạn chế.

10. Nhóm nhiệm vụ về Kỹ luật thực thi

- Nghiêm túc cập nhật tiến độ, minh chứng hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theodoingq.dcs.vn.

- Tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao để kịp thời đánh giá kết quả đạt được và nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để phối hợp tháo gỡ trong quá trình triển khai.

- Gắn đánh giá kết quả thực hiện với đánh giá cán bộ công chức. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính về kết quả triển khai nhiệm vụ được giao của cơ quan đơn, vị mình.

(Chi tiết nhiệm vụ tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

Căn cứ vào Kế hoạch này và nhiệm vụ cụ thể được giao tổ chức triển khai thực hiện, phân đầu hoàn thành trước thời hạn Kế hoạch này đề ra.

Chủ động huy động và điều phối nguồn lực; thực hiện đồng thời, đúng quy định các thủ tục về chuẩn bị đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ, tạo lập dữ liệu, tập huấn, bảo đảm an ninh mạng và giải ngân kinh phí; không chờ có đủ mọi điều kiện mới bắt đầu triển khai.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra và kết quả thực hiện.

Đối với nhiệm vụ liên ngành, cơ quan chủ trì có trách nhiệm chủ động phân công cụ thể trách nhiệm, sản phẩm và thời hạn thực hiện cho từng bộ phận, đơn vị phối hợp; tăng cường trao đổi, phối hợp xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; đồng thời tổng hợp, báo cáo UBND cấp trên và cơ quan có thẩm quyền đối với các nội dung vượt thẩm quyền hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến tiến độ chung.

Xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; đồng thời phối hợp với Công an và các cơ quan liên quan trong việc rà soát, đối sánh, làm sạch dữ liệu, phục vụ kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 tại xã.

Định kỳ hằng tuần, hằng tháng tự kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện; đối với nhiệm vụ có nguy cơ chậm từ 5 ngày trở lên, phải kịp thời xây dựng, triển khai phương án khắc phục và báo cáo UBND xã.

Trường hợp đã áp dụng các biện pháp khắc phục nhưng vẫn không thể hoàn thành đúng hạn do nguyên nhân khách quan, cơ quan chủ trì phải báo cáo UBND xã xem xét, quyết định trước ngày 30/10/2026 đối với các nhiệm vụ thật sự cần

thiết, cấp bách.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

Chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được phân công tại Phụ lục; tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

Hướng dẫn, đôn đốc, chủ trì phối hợp kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị; kịp thời tham mưu giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch.

Tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ theo quy định, sau khi kết thúc 100 ngày làm việc, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân xã báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo các cấp theo quy định.

Chủ trì theo dõi tiến độ đối với nhiệm vụ quan trọng, nhiệm vụ có nguy cơ chậm; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã; đồng thời công khai danh sách nhiệm vụ chậm, cơ quan chậm.

Chủ trì cập nhật tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng trên Hệ thống báo cáo chỉ đạo điều hành tỉnh Hưng Yên.

3. Công an xã

Thực hiện rà soát, làm sạch các cơ sở dữ liệu chuyên ngành có nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm dữ liệu ‘đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung’; tham mưu, đề xuất việc kết nối các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ triển khai Đề án 06 và Công an tỉnh.

Phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại các Phụ lục kèm Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Văn phòng HĐND-UBND xã

Phối hợp thực hiện theo dõi, tham mưu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, phối hợp tham mưu giải quyết khó khăn, vướng mắc liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

Chủ trì cập nhật tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng trên Hệ thống *theodoingq.dcs.vn*.

5. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị báo cáo gửi về UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp để cập nhật trước 09 giờ thứ Sáu hoạt động xuất theo yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thường xuyên rà soát, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất các nhiệm vụ có khả năng không đạt tiến độ, thời hạn (nếu có lý do khách quan, bất khả kháng), đồng thời đề xuất giải pháp, tiến độ phù hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội) xem xét quyết định **trước khi đến hạn ít nhất 05 ngày**.

Báo cáo phải phản ánh đúng tiến độ, sản phẩm, kết quả và các khó khăn, vướng mắc; không chỉ nêu tỉ lệ hoàn thành mà thiếu sản phẩm, số liệu và minh chứng kiểm chứng được. Trường hợp báo cáo không chính xác, người phê duyệt

báo cáo và cơ quan báo cáo phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội xã) để tổng hợp, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TÂY TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 03/09/2026 16:18:18

Trần Trọng Đại



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TÂY TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
T. HUNG YÊN
Thời gian ký: 03/09/2026 16:18:18

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC NHIỆM VỤ LẬP TRUNG TRIỂN KHAI TRONG 100 NGÀY
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của UBND xã Tây Tiền Hải)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
I	THỂ CHẾ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Rà soát thực tiễn triển khai chuyển đổi số tại UBND xã; tổng hợp, lập danh mục các khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật chưa thống nhất, chồng chéo hoặc chưa phù hợp.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, đơn vị liên quan	Công văn, báo cáo,...	Thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên
2	Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai kịp thời các văn bản của Trung ương, tỉnh về chuyển đổi số, dữ liệu và công dân số.	Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã	Các phòng, đơn vị liên quan	Công văn, Kế hoạch	Theo yêu cầu của cấp trên
II	HẠ TẦNG SỐ				
1	Rà soát, các điểm lỗi sóng tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo, y tế công lập.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Công văn, báo cáo	30/7/2026
2	Hoàn thiện nâng cấp mạng nội bộ (LAN) đạt tiêu chuẩn ATTT cấp độ 2; rà soát, mua sắm bổ sung máy tính đảm bảo hoạt động của cán bộ công chức trên môi trường mạng.		Các phòng, đơn vị liên quan	Hạ tầng mạng nội bộ (LAN) đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ 2; cán bộ, công chức, viên chức có đủ máy tính để làm việc	30/9/2026

3	Rà soát, thống kê nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, máy tính, phần mềm... ưu tiên phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND-UBND; Phòng Văn hoá – Xã hội	Đảm bảo trang thiết bị đầu cuối cho Trung tâm Phục vụ hành chính công và cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến việc giải quyết TTHC, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác	31/10/2026
III	DỮ LIỆU SỐ				
1	Rà soát, cập nhật và chuẩn hóa danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm thống nhất cấu trúc, mã hóa, trường thông tin theo khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu và từ điển dữ liệu do tỉnh ban hành, phù hợp Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 và Khung kiến trúc tổng thể mới khi được ban hành	Công an xã; Phòng Văn hoá – Xã hội	Các phòng, cơ quan, đơn vị	Công văn, báo cáo	Theo cập nhật của Trung ương, của tỉnh
2	Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hoá – Xã hội	Công an xã, các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan	Cập nhật đầy đủ theo quy định	30/9/2026
3	Cơ sở dữ liệu đất đai	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan	Làm sạch, kết nối Kho dữ liệu tỉnh	30/11/2026
4	Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan	Rà soát, làm sạch, đối chiếu với dữ liệu của Bộ NNMT, kết nối vào Kho dữ liệu tỉnh	30/11/2026
5	Hệ thống thông tin Quản lý giáo dục (CSDL ngành)	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ sở giáo dục	Cập nhật 100% cơ sở giáo dục, cán bộ, giáo viên và học sinh năm học mới 2026; kết nối tới Kho dữ liệu dùng chung, cổng dữ liệu mở tỉnh	30/9/2026

6	Cơ sở dữ liệu về khám chữa bệnh (bệnh án điện tử); CSDL nền tảng số sức khỏe điện tử; Hệ thống thông tin sức khỏe bà mẹ và trẻ em/sức khỏe sinh sản;	Trạm Y tế xã	Các phòng, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan	Tạo lập, kết nối theo hướng dẫn của Sở Y tế	30/11/2026
7	Chuẩn hóa, đối soát, làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi của xã phục vụ hoàn thiện 104 CSDL (Nghị quyết số 11/NQ-CP) theo yêu cầu của các cấp	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Các sở, ngành triển khai đến địa phương	Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao thực hiện theo yêu cầu của các bộ, ngành và đảm bảo đạt tối thiểu 80% dữ liệu đủ điều kiện được làm sạch, đồng bộ	Theo yêu cầu của cấp trên
IV	NỀN TẢNG SỐ				
1	Phối hợp với cơ quan Công an và các cơ quan liên quan trong triển khai, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và Cổng Dịch vụ công, bảo đảm kết nối, khai thác hiệu quả các nền tảng dùng chung hoạt động thông suốt, ổn định; thực hiện công khai, minh bạch tiến độ và kết quả giải quyết TTHC, tăng cường theo dõi, đánh giá chất lượng phục vụ và trải nghiệm người dân, gắn với trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong quá trình giải quyết.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo các lỗi trong triển khai vận hành	30/9/2026, duy trì liên tục

2	Triển khai việc đăng nhập một lần qua VNeID trong sử dụng các hệ thống thông tin, dịch vụ công tại địa phương theo hướng dẫn của cấp trên; phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh, bảo đảm việc kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống đủ điều kiện được thực hiện đồng bộ, thống nhất.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Công an xã; các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành tích hợp đăng nhập một lần, liên thông dữ liệu	30/9/2026
V	DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN				
1	Nâng cao kết quả theo Bộ chỉ số 766/QĐ-TTg: số hóa hồ sơ, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng dữ liệu, xử lý đúng hạn; phấn đấu cải thiện thứ hạng của xã trên bảng xếp hạng hằng tháng.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan	Thứ hạng của xã được cải thiện qua từng tháng	Thường xuyên
2	Rà soát các TTHC thuộc danh mục 80 TTHC có phát sinh tại xã theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh; tổ chức triển khai tái cấu trúc quy trình thực hiện tại xã (tiếp nhận, số hóa, luân chuyển, xử lý, trả kết quả), đồng thời cập nhật quy trình điện tử, biểu mẫu, hướng dẫn hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo phân quyền và quy trình dùng chung do cấp trên cấu hình.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát	Theo tiến độ của cấp trên
VI	KINH TẾ SỐ				

	Phối hợp cơ quan chuyên ngành và các đơn vị liên quan trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ rà soát, thống kê các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất trên địa bàn tham gia hoạt động thương mại điện tử; tuyên truyền, hướng dẫn người dân và hộ kinh doanh nhận biết, phòng tránh hàng giả, gian lận thương mại trên môi trường số; kịp thời phát hiện, phản ánh và phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hoá – Xã hội; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản phối hợp, cung cấp dữ liệu theo yêu cầu	Theo yêu cầu của Sở Công thương
VII	XÃ HỘI SỐ				
1	Triển khai chuẩn dữ liệu học bạ điện tử, văn bằng, chứng chỉ số, mã định danh người học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; sẵn sàng đăng ký tham gia thí điểm xác thực trên VneID.	Phòng Văn hoá – xã hội	Các cơ sở giáo dục; Công an xã	Dữ liệu ngành giáo dục được chuẩn hoá; văn bản thí điểm	30/9/2026
2	Triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên VNeID tại 100% cơ sở khám, chữa bệnh; chuẩn hóa, liên thông dữ liệu khám chữa bệnh, bảo hiểm.	Trạm Y tế	Công an xã; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan	Sổ sức khỏe điện tử được sử dụng ổn định	30/11/2026
VIII	NGUỒN NHÂN LỰC				
1	Cử cán bộ tham mưu, chuyên trách, vận hành hệ thống, giải quyết TTHC tham gia đào tạo về dữ liệu, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo trên Nền tảng Bình dân học vụ số; có kiểm tra kết quả đầu ra.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản cử cán bộ, công chức	31/10/2026

2	Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.	Phòng Văn hoá – Xã hội; Phòng Kinh tế xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt và thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định	15/8/2026
IX	TÀI CHÍNH, GIẢI NGÂN				
	Thực hiện giải ngân 100% vốn đã giao, bổ sung năm 2026	Phòng Văn hoá – Xã hội; Phòng Kinh tế xã	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	31/12/2026
X	KỶ LUẬT THỰC THI				
1	Cập nhật tiến độ, minh chứng hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theodoing.dcs.vn	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Hằng tuần, hằng tháng
2	Kiểm tra tiến độ thực hiện	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Trước 31/10/2026
3	Đánh giá kết quả thực hiện	Phòng Văn hoá – Xã hội	Công an xã; Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan	Công văn, báo cáo	Hằng quý

